

BẢNG TỔNG HỢP TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN THAM GIA GÓP Ý CỦA CÁC ĐƠN VỊ ĐỐI VỚI DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA CÁC THÔNG TƯ QUY ĐỊNH HỒ SƠ, THỦ TỤC CẤP GIẤY PHÉP LẦN ĐẦU CỦA NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI, CHI NHÁNH NGÂN HÀNG NƯỚC NGOÀI, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN NƯỚC NGOÀI, TỔ CHỨC TÍN DỤNG PHI NGÂN HÀNG

KHÔNG CÓ Ý KIẾN ĐỐI VỚI NỘI DUNG DTTT, BẢN SO SÁNH VÀ THUYẾT MINH DTTT					
Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam					
Ý KIẾN NHẤT TRÍ ĐỐI VỚI NỘI DUNG DTTT, BẢN SO SÁNH VÀ THUYẾT MINH DTTT					
- Đơn vị trong NHNN: 03 đơn vị (Vụ Chính sách tiền tệ, Cục Quản lý ngoại hối, Vụ Dự báo thống kê - Ổn định tiền tệ, tài chính) - NHNN các khu vực: 09 đơn vị (Khu vực 1, 3, 5, 7, 8, 10, 12, 13, 14) - TCTD: 37 đơn vị (Ngân hàng Sinopac – Chi nhánh HCM; Ngân hàng Sumitomo Mitsui Banking Corporation – Chi nhánh thành phố Hà Nội & Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh; Công ty tài chính TNHH MTV Shinhan Việt Nam; Ngân hàng Bangkok Đại chúng TNHH – Chi nhánh Hà Nội; Ngân hàng Bangkok Đại chúng TNHH – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh; Ngân hàng The Shanghai Commercial & Savings Bank CN Đồng Nai; Công ty CTTC I Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam; Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam; Công ty tài chính TNHH MTV Home credit Việt Nam; Ngân hàng First Commercial Bank chi nhánh HCM; Ngân hàng Mizuho Bank Chi nhánh Hà Nội; NHTM TNHH E.SUN chi nhánh Đồng Nai; Ngân hàng KEB HANA Chi nhánh HCM; Công ty tài chính TNHH MTV Bưu điện; Ngân hàng KEB HANA Chi nhánh HN; Ngân hàng Mega ICBC; Công ty TNHH MTV Cho thuê tài chính Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam; Ngân hàng Hua Nan CN Hồ Chí Minh; Ngân hàng Deutsche Bank AG – Chi nhánh HCM; Công ty Cho Thuê Tài Chính TNHH MTV Quốc Tế Chailease; Ngân hàng Malayan Banking Berhad Chi nhánh Hà Nội; Ngân hàng First Commercial Bank chi nhánh Hà Nội; Ngân hàng Thương mại TNHH MTV Ngoại thương Công nghệ số; Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam; Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực; Ngân hàng TMCP Á Châu; Ngân hàng Nông nghiệp Trung Quốc – Chi nhánh Hà Nội; Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín; Ngân hàng TMCP Phương Đông; Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên Public Việt Nam; Ngân hàng Bank of Communications Co.,Ltd - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh; Ngân hàng TMCP Quốc Dân; Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Campuchia CN Hà Nội; Công ty Tài chính Tín dụng Tiêu dùng TNHH MB Shinsei; Ngân hàng TMCP Bảo Việt; BIDV)					
STT	Điều	Khoản	Ý kiến của các đơn vị	Đơn vị	Giải trình ý kiến
Ý KIẾN THAM GIA ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN SO SÁNH VÀ THUYẾT MINH DTTT					
1			Tại Mục I.1. Cơ sở pháp lý (Trang 1): Đề nghị sửa đổi lại cụm từ “NHNN chi nhánh tại các Khu vực” cho phù hợp khoản 18 Điều 3 Nghị định số	Thanh tra NHNN	Tiếp thu, chỉnh sửa tại Bản so sánh, thuyết minh DTTT.

		26/2025/NĐ-CP ngày 24/2/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.		
2		Tại Mục I.3. Phạm vi đề xuất (Trang 2): Đề nghị điều chỉnh lại thời gian dự kiến ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 23/2018/TT-NHNN ngày 14/9/2018 của Thống đốc NHNN Việt Nam quy định về tổ chức lại, thu hồi Giấy phép và thanh lý tài sản của QTDND cho phù hợp với thời điểm hiện tại (hiện tại đã là Tháng 5/2025).	Thanh tra NHNN	Tiếp thu, chỉnh sửa tại Bản so sánh, thuyết minh DTTT.
3		Tại Trang 4, Trang 7: Đề nghị sửa đổi lại cụm từ “ eó cồ đồng sáng lập” do sai lỗi chính tả.	Thanh tra NHNN, Cục QLGS	Tiếp thu, chỉnh sửa tại Bản so sánh, thuyết minh DTTT.
4		Đề nghị cập nhật, bổ sung Thông tư số 29/2024/TT-NHNN (thay thế Thông tư số 04/2015/TT-NHNN); Thông tư số 34/2024/TT-NHNN (thay thế Thông tư số 40/2011/TT-NHNN); Thông tư số 35/2024/TT-NHNN (thay thế Thông tư số 05/2023/TT-NHNN) cho toàn bộ nội dung Bản so sánh, thuyết minh Dự thảo Thông tư.	Thanh tra NHNN	Tiếp thu, chỉnh sửa tại Bản so sánh, thuyết minh DTTT.
5		Thông tư 40/2011/TT-NHNN, Thông tư 05/2023/TT-NHNN và các văn bản sửa đổi, bổ sung/được sửa đổi, bổ sung đã hết hiệu lực thi hành từ 01/7/2024 theo quy định tại Thông tư 34/2024/TT-NHNN và Thông tư 35/2024/TT-NHNN ngày 30/06/2024. Thông tư 56/2024/TT-NHNN và Thông tư 57/2024/TT-NHNN không sửa đổi các	Vụ TDCNKT	

		văn bản trên. Do vậy, đề nghị Cục ATHT xem xét rà soát, chỉnh sửa cho phù hợp.		
6		Tại Bảng so sánh thuyết minh, quý Đơn vị dẫn chiếu đến Thông tư 40/2011/TT-NHNN, Thông tư 05/2023/TT-NHNN, tuy nhiên, những thông tư này đã bị bãi bỏ bởi Thông tư 34/2024/TT-NHNN, Thông tư 35/2024/TT-NHNN và được thay thế bởi Thông tư 56/2024/TT-NHNN, Thông tư 57/2024/TT-NHNN. Do đó, việc dẫn chiếu đến những thông tư trên là không cần thiết và dễ gây hiểu lầm.	Vụ Pháp chế	
7		Về Bản so sánh thuyết minh dự thảo Thông tư đính kèm Công văn số 387/ATHT3: Điểm 1 Mục IV có nêu: “Khoản 4 Điều 17 Thông tư số 40/2021/TT-NHNN (sửa đổi, bổ sung bởi khoản 4 điều 14 Thông tư số 56/2024/TT-NHNN) và các điểm 2 đến điểm 4 cũng nêu các điều khoản tại Thông tư số 40/2021/TT-NHNN (sửa đổi, bổ sung bởi các điều khoản tại Thông tư số 56/2024/TT-NHNN). Tuy nhiên, Thông tư số 40/2021/TT-NHNN đã được bãi bỏ bởi Thông tư số 34/2024/TT-NHNN ngày 30/6/2024 (có hiệu lực từ ngày 01/7/2024). Do đó, đề nghị rà soát, chỉ dẫn chiếu quy định tại Thông tư 56/2024/TT-NHNN cho phù hợp.	Cục QLGS	
Ý KIẾN THAM GIA ĐỐI VỚI NỘI DUNG DTTT				

8	Ykc	Đề nghị xem xét bổ sung thêm căn cứ Nghị định số 162/2024/NĐ-CP ngày 20/12/2024 của Chính phủ quy định điều kiện cấp Giấy phép đối với quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô và điều kiện đối với chủ sở hữu của TCTD là công ty TNHH một thành viên, cổ đông sáng lập, thành viên sáng lập.	Cục QLGS	Không tiếp thu, lý do: DTTT chỉ quy định việc cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến Phiếu lý lịch tư pháp theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định 498, không bổ sung thêm nội dung liên quan đến Nghị định số 162/2024/NĐ-CP ngày 20/12/2024 của Chính phủ quy định điều kiện cấp Giấy phép đối với quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô.
9	Ykc	Tại dự thảo Thông tư có quy định về sửa đổi, bổ sung một số TTHC liên quan đến Phiếu lý lịch tư pháp, đề nghị đơn vị soạn thảo: (i) rà soát, đánh giá tác động các quy định TTHC được sửa đổi, bổ sung tại dự thảo Thông tư theo hướng dẫn tại Thông tư 03/2022/TT-BTP ngày 10/02/2022 của Bộ Tư pháp; (ii) gửi Văn phòng NHNN hồ sơ đánh giá tác động để thực hiện kiểm soát TTHC; (iii) Nghiên cứu đề đề xuất cắt giảm, đơn giản hoá TTHC, giảm chi phí tuân thủ, giảm thời gian giải quyết và thực hiện TTHC trực tuyến trên môi trường điện tử theo Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/03/2025 của Chính phủ và Quyết định số 1746/QĐ-NHNN2 ngày 14/4/2025 của Thống đốc NHNN.	Văn phòng NHNN	Tiếp thu, Cục ATHT sẽ phối hợp với Văn phòng NHNN đánh giá TTHC trong quá trình xây dựng và hoàn thiện DTTT.
10	Ykc	Đề nghị Quý Cục rà soát lại Tên Thông tư tại tiêu đề dự thảo Thông tư, Bản so sánh thuyết minh và tên Thông tư tại phần căn cứ ban hành để đảm bảo tính chính xác: “Thông tư sửa đổi, bổ sung	Vụ Thanh toán, Vụ Pháp chế, Agribank, Cục QLGS	Tiếp thu, chỉnh sửa tên DTTT, cụ thể: “Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về cắt giảm, đơn giản hóa quy định, thủ tục hành chính liên quan đến Phiếu lý lịch tư pháp trong

		<p>một số điều của các <i>Thông tư quy định hồ sơ, thủ tục cấp Giấy phép lần đầu của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện nước ngoài, tổ chức tín dụng phi ngân hàng</i>” hay “<i>Thông đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về cắt giảm, đơn giản hóa quy định, thủ tục hành chính liên quan đến Phiếu lý lịch tư pháp trong lĩnh vực thành lập và hoạt động ngân hàng.</i>”</p>		<p>lĩnh vực thành lập và hoạt động ngân hàng”</p>
11	Ykc	<p>Đề nghị đơn vị soạn thảo rà soát và sửa đổi nội dung “NHNN Khu vực” thành “NHNN chi nhánh Khu vực” để đảm bảo thống nhất trong cách sử dụng từ ngữ tại các Quyết định của Thống đốc NHNN về việc thành lập, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của 15 NHNN chi nhánh Khu vực và Thông báo số 114/TB-NHNN ngày 09/4/2025 về việc giới thiệu thông tin của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực.</p>	<p>Vụ TDCNKT, MSB, Cục QLGS</p>	<p>Tiếp thu, chỉnh sửa tại DTTT.</p>
12	Ykc	<p>Đề nghị thay thế cụm từ “Ngân hàng Nhà nước chi nhánh” bằng cụm từ “Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tại các Khu vực” để đảm bảo thống nhất với tên gọi tại Nghị định số 26/2025/NĐ-CP ngày 24/02/2025 của Chính Phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam</p>	<p>Vụ Pháp chế</p>	<p>Không tiếp thu, lý do: Cụm từ “Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tại các Khu vực” được hiểu là bao gồm tất cả 15 Ngân hàng Nhà nước Khu vực, trong khi đó quy định tại DTTT chỉ hướng tới Ngân hàng Nhà nước tại 1 Khu vực cụ thể. DTTT tiếp thu ý kiến của Vụ TDCNKT, MSB, Cục QLGS nêu trên, chỉnh sửa cụm từ “Ngân hàng Nhà nước chi nhánh” thành cụm từ</p>

				“Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực”.
13	Ykc	Theo Luật Lý lịch tư pháp, phiếu lý lịch tư pháp gồm có Phiếu lý lịch tư pháp số 1 và số 2. Để rõ ràng và thống nhất trong hồ sơ đề nghị cấp phép, đề nghị rà soát, làm rõ tại Thông tư 56/2024/TT-NHNN và Thông tư 57/2024/TT-NHNN Phiếu lý lịch tư pháp số 1 hay phiếu lý lịch tư pháp số 2.	Vụ Pháp chế	<p>Tiếp thu một phần, lý do:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Lý lịch tư pháp quy định: + Điều 7. Quyền yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp <p><i>“1. Công dân Việt Nam, người nước ngoài đã hoặc đang cư trú tại Việt Nam có quyền yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp của mình.</i></p> <p><i>2. Cơ quan tiến hành tố tụng có quyền yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp để phục vụ công tác điều tra, truy tố, xét xử.</i></p> <p><i>3. Cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội có quyền yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp để phục vụ công tác quản lý nhân sự, hoạt động đăng ký kinh doanh, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã.”</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Điều 41. Phiếu lý lịch tư pháp <p><i>“1. Phiếu lý lịch tư pháp gồm có:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> a) Phiếu lý lịch tư pháp số 1 cấp cho cá nhân, cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 7 của Luật này; b) Phiếu lý lịch tư pháp số 2 cấp cho cơ quan tiến hành tố tụng quy định tại khoản 2 Điều 7 của Luật này và cấp theo yêu cầu của cá nhân để người đó biết được nội dung về lý lịch tư pháp của mình.” <p>Căn cứ quy định nêu trên, Phiếu lý lịch tư pháp số 1 và Phiếu lý lịch tư pháp số 2 đã quy định rõ cấp cho cá nhân, cơ quan, tổ chức nào và dùng cho trường hợp nào.</p>

				<p>Ngoài ra, DTTT sử dụng cụm từ “Phiếu lý lịch tư pháp” để thống nhất với quy định tại Thông tư 56/2024/TT-NHNN và Thông tư 57/2024/TT-NHNN.</p> <p>Tuy nhiên, để quy định rõ nội dung yêu cầu của Phiếu lý lịch tư pháp, DTTT bổ sung nội dung cụ thể như sau: “Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử theo quy định của pháp luật (có đầy đủ thông tin về tình trạng án tích; thông tin về việc cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã)”</p>
14	Ykc	<p>Đề nghị xem xét, sửa “Nghị định số 102/2022/NĐ-CP ngày 12/12/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của NHNNVN” thành “Nghị định số 26/2025/NĐ-CP ngày 24/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của NHNNVN”.</p>	Cục QLGS	<p>Không tiếp thu, Lý do: DTTT đã chỉnh sửa nội dung này.</p>
15	Ykc	<p>Đề nghị xem xét, bổ sung thêm cụm từ “đã được sửa đổi, bổ sung” sau phần nội dung căn cứ Luật Các TCTD năm 2024 và Thông tư quy định Thông tư quy định hồ sơ, thủ tục cấp Giấy phép lần đầu của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện nước ngoài, TCTD phi ngân hàng.</p>	Cục QLGS	<p>Tiếp thu, chỉnh sửa DTTT.</p>

16	Ykc	<p>Nội dung sửa đổi có liên quan đến việc “<i>nhân sự dự kiến bầu, bổ nhiệm có thể xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử theo quy định của pháp luật</i>”, do đó, tại Điều 10 Thông tư số 56/2024/TT-NHNN và Điều 10 Thông tư số 57/2024/TT-NHNN quy định về nguyên tắc lập hồ sơ, đề nghị bổ sung quy định đối với văn bản dạng điện tử hoặc Ngân hàng Nhà nước có văn bản hướng dẫn cách thức tiếp nhận hồ sơ đối với các hồ sơ dạng điện tử nêu trên</p>	NHNN Khu vực 2	<p>- Hiện Chính Phủ đang có dự thảo Nghị định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng dịch vụ công quốc gia, trong đó có quy định về hướng dẫn đối với việc nộp, lưu trữ hồ sơ khi thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng dịch vụ Công quốc gia. NHNN (Cục Công nghệ tin học đầu mối) sẽ nghiên cứu đề triển khai việc nhận hồ sơ của NHTM, CNNHNNg bằng phương thức “<i>nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia</i>” để phù hợp với chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa TTHC theo quy định tại Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026 trong thời gian tới.</p> <p>- Quy định tại DTTT nhằm tạo điều kiện cho các TCTD có thêm lựa chọn trong hình thức nộp hồ sơ, giúp tiết kiệm thời gian, chi phí khi thực hiện TTHC trên môi trường điện tử. Đối với một số nội dung (hướng dẫn cách thức nộp bản điện tử, xem xét, đối chiếu về tính chính xác của bản điện tử Phiếu lý lịch tư pháp so với bản chính/ bản gốc đã được Cơ quan có thẩm quyền cấp, xây dựng cơ chế cho phép NHNN được truy cập vào hệ thống cơ sở dữ liệu Phiếu lý lịch tư pháp để tra cứu, kiểm tra thông tin đối với những nhân sự NHNN cần quản lý...), NHNN (Cục Công nghệ thông tin) sẽ xem xét,</p>
17	Ykc	<p>Kiến nghị bổ sung quy định hướng dẫn về việc lưu trữ hồ sơ đối với trường hợp <i>Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID, Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử theo quy định của pháp luật</i> để thuận lợi trong việc cung cấp tài liệu phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đối với NHNN Việt Nam.</p>	Bắc Á Bank, Hiệp hội Ngân hàng	
18	Ykc	<p>Hệ thống cơ sở dữ liệu điện tử Phiếu lý lịch tư pháp đã được cơ quan quản lý Nhà nước thống nhất quản lý và vận hành. Ngân hàng Nhà nước cũng là một cơ quan quản lý Nhà nước. Đề xuất xem xét, cân nhắc phương án xây dựng cơ chế cho phép Ngân hàng Nhà nước</p>	MSB, Hiệp hội Ngân hàng	

			được truy cập vào hệ thống cơ sở dữ liệu Phiếu lý lịch tư pháp để tra cứu, kiểm tra thông tin đối với những nhân sự Ngân hàng Nhà nước cần quản lý. Việc áp dụng cơ chế chia sẻ thông tin có thể giúp giảm bớt thủ tục hành chính, tiết kiệm thời gian và chi phí.		ngiên cứu và phối hợp với các đơn vị, cơ quan liên quan để đưa ra các hướng dẫn trong quá trình triển khai thực hiện.
19	Điều 1	Khoản 1	<p>Dự thảo Thông tư quy định: “<i>Nhân sự dự kiến bầu, bổ nhiệm có thể xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử theo quy định của pháp luật;</i>”</p> <p>Tuy nhiên, Theo quy định tại Điều 7 Thông tư 56/2024/TT-NHNN, hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép được gửi qua dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tiếp tại NHNN (Bộ phận một cửa). Như vậy, đối với trường hợp <u>xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử</u> như quy định tại dự thảo Thông tư thì xuất trình với ai? Ai là đơn vị xác nhận, tiếp nhận việc <u>xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử</u>? Do đó, đề nghị Cục ATHT xem xét, bổ sung quy định hướng dẫn nội dung này.</p>	Vụ TDCNKT	
20	Điều 1	Khoản 1	<p>Đề xuất: Cơ quan soạn thảo nghiên cứu, bổ sung quy định về cách thức nhận tiếp nhận phiếu lý lịch tư pháp trong trường hợp xuất trình trên ứng dụng VNeID.</p> <p>Lý do: Dự thảo chưa có quy định về cách thức tiếp nhận phiếu lý lịch tư</p>	MBBank, Hiệp hội Ngân hàng	

			pháp được xuất trình trên ứng dụng VNeID. Điều này có thể vướng mắc cho người nộp hồ sơ và cơ quan tiếp nhận hồ sơ về việc ghi nhận đã tiếp nhận/đã nộp hồ sơ khi thực hiện thủ tục hành chính.	
21	Điều 1	Khoản 1,2,3	<p>- Đề xuất: Làm rõ việc xuất trình bản điện tử của Phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương đã được cấp trên ứng dụng VNeID được thực hiện như thế nào</p> <p>- Lý do đề xuất: Dự thảo quy định Nhân sự dự kiến bầu, bổ nhiệm hoặc cử đồng sáng lập “<i>có thể xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID</i>” nhưng chưa rõ việc xuất trình các văn bản này được thực hiện như thế nào trong khi việc nộp hồ sơ được gửi qua dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tiếp tại Ngân hàng Nhà nước (Điều 7 Thông tư 56/2024/TT-NHNN). Việc quy định rõ cách thức thực hiện sẽ giúp cho các ngân hàng áp tuân thủ quy định này một cách thuận lợi hơn.</p>	VPBank
22	Điều 1		Trên cơ sở Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 11/6/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định, thủ tục hành chính liên quan đến phiếu lý lịch tư pháp (trong đó có lĩnh vực thành lập và hoạt động ngân hàng) thì Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã dự thảo sửa đổi,	PGBank

			<p>bổ sung một số điều của Thông tư 56 liên quan đến việc nộp Phiếu lý lịch tư pháp trong Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép thành lập và hoạt động ngân hàng thương mại, ngân hàng thương mại cổ phần. Cụ thể, theo Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3 Điều 1 Dự thảo thông tư thì việc nộp Phiếu lý lịch tư pháp có thể bằng phương thức <u>“<i>Xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác định điện tử VNeID hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử theo quy định pháp luật</i>”</u>. Tuy nhiên, quy định này chưa cụ thể và có thể dẫn đến việc khó triển khai trên thực tế bởi:</p> <p>(i) Đối với phương thức xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác định điện tử VNeID: Theo quy định tại Điều 11 Thông tư 56 thì Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép thành lập và hoạt động ngân hàng thương mại bao gồm Phiếu lý lịch tư pháp của bộ máy quản trị, kiểm soát, điều hành dự kiến, trong khi đó Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử của mỗi cá nhân được cấp tương ứng với tài khoản VNeID của người đó và khi thực hiện thủ tục xin cấp Giấy phép thì thường sẽ do người đại diện theo ủy quyền thực hiện mà không phải là các cá nhân trên trực tiếp thực hiện. Vì vậy, khi xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử thì không rõ là phải xuất trình</p>		
--	--	--	--	--	--

			<p>trực tiếp bằng ứng dụng VNeID của cá nhân đó hay dưới hình thức nào, quy định này vẫn còn khá chung, gây khó khăn trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.</p> <p>(ii) Đối với phương thức nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử theo quy định pháp luật: Hiện nay, pháp luật chưa có quy định về cách thức nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử. Còn theo quy định tại Điều 10 Thông tư 56 về nguyên tắc lập hồ sơ thi trường hợp các giấy tờ là bản sao mà không phải là bản sao có chứng thực, bản sao được cấp từ sổ gốc thì phải xuất trình kèm theo bản chính để đối chiếu, và như đã nêu ở trên, Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử của mỗi cá nhân được cấp tương ứng với tài khoản VNeID của người đó. Vì vậy, quy định về nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử cũng sẽ gây vướng mắc trong việc không xác định được nộp theo hình thức nào, có phải chứng thực không, nộp bản điện tử như thế nào thì được coi là hợp lệ.</p>		
23	Điều 2		<p>Theo Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4, Khoản 5 Điều 2 Dự thảo thông tư thì cũng sửa đổi, bổ sung việc nộp Phiếu lý lịch tư pháp có thể bằng phương thức <u>“<i>Xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác định điện tử VNeID hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử theo quy định pháp luật</i>”</u>.</p>	PGBank	

			Quy định này là chưa cụ thể, tất yếu dẫn đến việc áp dụng quy định pháp luật không thống nhất, khó khăn khi triển khai thực hiện trên thực tế. Bởi vậy, PGBank đề xuất cần quy định rõ ràng, chi tiết, hoàn thiện hơn nữa để tạo cơ chế thực thi nhanh gọn, hiệu quả cũng như đảm bảo thực hiện đúng theo tinh thần, chủ trương của Nhà nước là cắt giảm, đơn giản hóa quy định, thủ tục hành chính liên quan đến phiếu lý lịch tư pháp.		
24	Điều 2		Đối với các quy định sửa đổi, bổ sung việc “có thể xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử theo quy định của pháp luật” tại các điểm điểm b(iii) khoản 5 Điều 11, điểm a(iii) khoản 3 Điều 12, điểm b(vi) khoản 3 Điều 12, điểm c khoản 6 Điều 13, điểm a(ii) khoản 7 Điều 13 tại Thông tư số 57/2024/TT-NHNN: Cơ quan soạn thảo nghiên cứu, bổ sung quy định về cách thức nhận tiếp nhận phiếu lý lịch tư pháp trong trường hợp xuất trình trên ứng dụng VNeID.	MBBank	
25			Đề các đơn vị đầu mối xử lý hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép có cơ sở thẩm định hồ sơ hợp lệ theo quy định của pháp luật, đề nghị Quý đơn vị nghiên cứu, bổ sung hướng dẫn cụ thể việc xem xét, đối chiếu về tính chính xác của bản điện	Cục QLGS	

			<p>quy định đối với trường hợp nhân sự không có quốc tịch Việt Nam. Do vậy, đề nghị làm rõ “văn bản có giá trị tương đương bản điện tử” đã được cấp trên VNeID là văn bản gì.</p>		
29	Điều 1	Khoản 1	<p>Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2024/TT-NHNN ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định hồ sơ, thủ tục cấp Giấy phép lần đầu của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện nước ngoài</p> <p>1. Sửa đổi, bổ sung điểm b(iii) khoản 4 Điều 11 như sau: “(iii) Phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương quy định tại điểm b(i) và b(ii) của Khoản này phải được cơ quan có thẩm quyền cấp trước thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép không quá 06 tháng; <i>Nhân sự dự kiến bầu, bổ nhiệm có thể xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử theo quy định của pháp luật;”</i> Lý do đề xuất: Đề nghị xem xét bỏ cụm từ “hoặc văn bản có giá trị tương đương” ở phần bổ sung tại điểm này do Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 11/6/2024 của Thủ</p>	Bắc Á Bank	

			từ Phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương so với bản chính/bản gốc đã được Cơ quan có thẩm quyền cấp.		
26			Điều 11. Khoản 4. Điểm b(iii) Đề nghị làm rõ cách thức xuất trình và xác thực Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử được cấp trên ứng dụng VNeID.	ViettinBank	
27	Điều 1	Khoản 1	Khoản 1 Điều 1 dự thảo Thông tư (sửa đổi, bổ sung điểm b(iii) khoản 4 Điều 11 Thông tư 56/2024/TT-NHNN), Điều 2 dự thảo Thông tư (sửa đổi, bổ sung điểm b(iii) khoản 5 Điều 11; điểm a(iii), b(vi) khoản 3 Điều 12 Thông tư 57/2024/TT-NHNN): Tại điểm A Mục V Phương án đính kèm Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 11/6/2024 của Thủ tướng Chính phủ về lĩnh vực thành lập và hoạt động ngân hàng quy định nội dung đơn giản hóa: <u>“Sửa đổi quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp theo hướng cá nhân được xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID, hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử cho cơ quan nhà nước khi thực hiện thủ tục hành chính.”</u>		Tiếp thu, bỏ cụm từ <i>“hoặc văn bản có giá trị tương đương”</i> tại DTTT. Theo đó, DTTT chỉ còn quy định: <i>“có thể xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VneID hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử theo quy định của pháp luật”</i> .
28	Điều 2		Ngoài ra, theo quy định tại điểm b khoản 4 Thông tư số 56/2024/TT-NHNN và điểm b khoản 5 Điều 11 Thông tư số 57/2024/TT-NHNN, “văn bản có giá trị tương đương” chỉ được	Vụ Pháp chế	

			tướng Chính phủ chỉ quy định nội dung đơn giản hóa đối với <u>Phiếu lý lịch tư pháp</u> , chưa quy định về đơn giản hóa đối với các <u>văn bản có giá trị tương đương Phiếu lý lịch tư pháp</u> .	
30	Điều 2	Khoản 1,2,3	Đề nghị xem xét bỏ cụm từ “ <i>hoặc văn bản có giá trị tương đương</i> ” ở các phần bổ sung tại khoản 1,2,3 Điều 2 dự thảo Thông tư do Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 11/6/2024 của Thủ tướng Chính phủ chỉ quy định nội dung đơn giản hóa đối với <u>Phiếu lý lịch tư pháp</u> , chưa quy định về đơn giản hóa đối với các <u>văn bản có giá trị tương đương Phiếu lý lịch tư pháp</u> .	Bắc Á Bank
31	Điều 2	Khoản 1,2,3,5	GPBank đề xuất Ban soạn thảo sửa đổi, bổ sung tại Khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 5 Điều 2 Dự thảo bỏ nội dung “ văn bản có giá trị tương đương bản điện tử ”.	GPBank
32	Điều 1	Khoản 1	Đề nghị xem xét sửa đổi nội dung tại khoản 1 Điều 1 và khoản 1, 3 Điều 2 cụm từ: “ <i>...có thể xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử theo quy định của pháp luật</i> ” thành “ <i>...có thể xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VneID hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử theo quy định pháp luật</i> ” cho phù hợp với nội	
33	Điều 2	Khoản 1,3		

			dung đơn giản hóa quy định tại điểm a Mục IX Quyết định số 498/QĐ-TTg.		
34	Điều 1	Khoản 1	<p>- Ý kiến đề xuất của GPBank:</p> <p>+ Theo điểm b(ii) khoản 4 Điều 11 Thông tư 56/2024/TT-NHNN ngày 24/12/2024 quy định: “(ii) <u>Đối với nhân sự dự kiến không có quốc tịch Việt Nam: Phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương (có đầy đủ thông tin về tình trạng án tích; thông tin về việc cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã) phải được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam hoặc cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp theo quy định. Trường hợp phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp không có thông tin về việc cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã thì Trưởng Ban trù bị phải có văn bản giải trình về việc phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp không có thông tin này và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc nhân sự dự kiến không thuộc các trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ theo quy định tại Luật các tổ chức tín dụng;”.</u></p> <p>Quy định này thể hiện, đối với nhân sự dự kiến không có quốc tịch Việt Nam thì ngoài Phiếu lý lịch tư pháp có thể sử</p>	GPBank	

			<p>dụng văn bản có giá trị tương đương khác có đầy đủ thông tin về tình trạng án tích, thông tin về việc cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam hoặc cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp theo quy định. Văn bản tương đương này có thể là bản cứng hoặc bản điện tử, có thể do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam hoặc cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp.</p> <p>+ Theo tiêu mục A, mục V Phương án cắt giảm, đơn giản hoá quy định, thủ tục hành chính liên quan đến phiếu lý lịch tư pháp kèm theo Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 11/6/2024 quy định “<i>Sửa đổi quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp theo hướng cá nhân được xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID, hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử cho cơ quan nhà nước khi thực hiện thủ tục hành chính.</i>”.</p> <p>Như vậy, nhà nước chỉ công nhận Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VneID. Đối với các văn bản tương đương khác chưa có quy định cụ thể.</p> <p>Do đó, GPBank đề xuất Ban soạn thảo sửa đổi, bổ sung Dự thảo bỏ nội</p>		
--	--	--	--	--	--

			<p>dung “văn bản có giá trị tương đương bản điện tử” như sau:</p> <p><i>“1. Sửa đổi, bổ sung điểm b(iii) khoản 4 Điều 11 như sau:</i></p> <p><i>(iii) Phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương quy định tại điểm b(i) và b(ii) của Khoản này phải được cơ quan có thẩm quyền cấp trước thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép không quá 06 tháng;</i></p> <p><i>Nhân sự dự kiến bầu, bổ nhiệm có thể xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VneID hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử theo quy định của pháp luật.”</i></p>		
35	Điều 1	Khoản 2	<p>2. Sửa đổi, bổ sung điểm a(iii) khoản 3 Điều 12 như sau:</p> <p>.....</p> <p>Cổ đông sáng lập có thể xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử theo quy định của pháp luật</p> <p>Đề xuất sửa đổi theo hướng: <i>“Cổ đông sáng lập có thể xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị pháp lý tương đương bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử theo quy định của pháp luật”,</i> đảm bảo thống nhất với quy định tại Khoản 1 Điều 1 của Dự thảo.</p>	TPBank	<p>Không tiếp thu,</p> <p>Lý do: “văn bản có giá trị tương đương” chỉ được quy định đối với trường hợp nhân sự không có quốc tịch Việt Nam.</p> <p>Theo tiêu mục A, mục V Phương án cắt giảm, đơn giản hoá quy định, thủ tục hành chính liên quan đến phiếu lý lịch tư pháp kèm theo Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 11/6/2024 quy định “<i>Sửa đổi quy định yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp theo hướng cá nhân được xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID, hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử cho cơ quan nhà nước khi thực hiện thủ tục hành chính.</i>”.</p> <p>Như vậy, quy định trên chỉ công nhận Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được</p>

36	Điều 1	Khoản 3	<p>Đề xuất: (ii) sửa đổi “<i>Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử</i>” thành “<i>Phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị pháp lý tương đương bản điện tử cho thống nhất với quy định tại Khoản 1 Điều 1 của Dự thảo.</i>”</p>	TPBank, Hiệp hội Ngân hàng	<p>cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VneID. Đối với các văn bản tương đương khác chưa có quy định cụ thể. DTTT đã tiếp thu theo hướng bỏ cụm từ “hoặc văn bản có giá trị tương đương”. Theo đó, DTTT chỉ còn quy định: “<i>có thể xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VneID hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử theo quy định của pháp luật</i>”.</p>
37			<p>Tại nội dung dự thảo có một số điều khoản quy định liên quan đến “<i>Phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương bản điện tử</i>” và một số điều khoản quy định liên quan đến “<i>Phiếu lý lịch tư pháp</i>”. Do vậy, để đảm bảo quy định thống nhất cho toàn bộ dự thảo, đề nghị Quý Cục rà soát, sửa đổi thành “<i>Phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương bản điện tử</i>” thay vì chỉ quy định “<i>Phiếu lý lịch tư pháp</i>”</p>	Vụ Tài chính – Kế toán	
38	Điều 1	Khoản 3	<p>Đề xuất sửa thành (chữ in đậm): “<i>(vii) Ngoài các thành phần hồ sơ nêu trên, cổ đông sáng lập phải có thêm các văn bản sau:</i> - <i>Sơ yếu lý lịch của người đại diện vốn góp theo mẫu quy định tại Phụ lục số 07 ban hành kèm theo Thông tư này; Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp, trong đó phải có đầy đủ thông tin về tình trạng án tích;</i> <u>Người đại diện vốn góp có thể xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID hoặc nộp</u></p>	MBBank	<p>Không tiếp thu Lý do: DTTT đã bổ sung cụm từ “<i>Cổ đông sáng lập có thể xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử theo quy định của pháp luật;</i>” vào sau dòng thứ nhất tiết (vii) điểm b khoản 3 Điều 12.</p>

			<p><u>Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử theo quy định của pháp luật;</u></p> <p>...</p> <p>Nội dung đề xuất (nội dung bổ sung gạch chân) đã được bổ sung tại điểm b(iii) khoản 4 Điều 11, điểm a(iii) khoản 3 Điều 12 và điểm b(vii) khoản 3 Điều 12, tuy nhiên chưa bổ sung tương tự tại Điểm b(vii) khoản 3 Điều 12 Thông tư 56/2024/TT-NHNN</p> <p>Theo đó, việc bổ sung đảm bảo tính đầy đủ và thống nhất.</p>		
39	Điều 1	Khoản 1	<p><i>“Nhân sự dự kiến bầu, bổ nhiệm có thể xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử theo quy định của pháp luật;”</i></p> <p>Đề xuất góp ý:</p> <p><i>“Nhân sự dự kiến bầu, bổ nhiệm sử dụng Phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID quy định của pháp luật;”</i></p> <p>Lý do đề xuất:</p> <p>- Đề xuất sử dụng từ “sử dụng” thay cho “có thể xuất trình” để tránh tạo cảm giác đây là quyền chọn của người nộp hồ sơ, khẳng định giá trị tính pháp lý tương đương của Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử, phù hợp với lộ trình đơn giản hóa thủ tục hành chính và đúng quy</p>		
40	Điều 2	Khoản 1	<p><i>“Nhân sự dự kiến bầu, bổ nhiệm có thể xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID quy định của pháp luật;”</i></p> <p>Đề xuất góp ý:</p> <p><i>“Nhân sự dự kiến bầu, bổ nhiệm sử dụng Phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID quy định của pháp luật;”</i></p> <p>Lý do đề xuất:</p> <p>- Đề xuất sử dụng từ “sử dụng” thay cho “có thể xuất trình” để tránh tạo cảm giác đây là quyền chọn của người nộp hồ sơ, khẳng định giá trị tính pháp lý tương đương của Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử, phù hợp với lộ trình đơn giản hóa thủ tục hành chính và đúng quy</p>	NHNN vực 9	Khu
					<p>Không tiếp thu, lý do:</p> <p>Quy định như tại DTTT vẫn đảm bảo thể hiện hành động “sử dụng” Phiếu Lý lịch tư pháp. Ngoài ra, nhằm tạo điều kiện cho các TCTD chọn 1 trong 2 phương thức có thể xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản chính/bản gốc đã được Cơ quan có thẩm quyền cấp hoặc có thể xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VneID, nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử theo quy định của pháp luật.</p>

			<p>định tại Luật Giao dịch điện tử 2023, Thông tư 01/2020/TT-BTP, Quyết định 498/QĐ-TTg, về việc được công nhận văn bản điện tử sử dụng như bản giấy.</p> <p>- Loại bỏ từ “hoặc nộp” để thống nhất hướng tiếp cận, giúp câu văn gọn nhưng vẫn đảm bảo rõ ràng và phù hợp với quy định của pháp luật</p>		
41	Điều 1	Khoản 2,3	<p>“<u>Cổ đông sáng lập có thể xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử theo quy định của pháp luật;</u>”</p>		
42	Điều 2	Khoản 2,3	<p>Đề xuất góp ý: “<u>Cổ đông sáng lập sử dụng Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID theo quy định của pháp luật;</u>”</p> <p>Lý do đề xuất: Tương tự như trên</p>	NHNN vực 9	Khu
43	Điều 2	Khoản 5	<p>“<u>Người được cử đại diện phân vốn góp của tổ chức tại tổ chức tín dụng phi ngân hàng có thể xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử theo quy định của pháp luật;</u>”</p> <p>Đề xuất góp ý: “<u>Người được cử đại diện phân vốn góp của tổ chức tại tổ chức tín dụng phi ngân hàng sử dụng Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng</u></p>	NHNN vực 9	Khu

			<i>dùng định danh và xác thực điện tử VNeID theo quy định của pháp luật;”</i> Lý do đề xuất: Tương tự như trên		
44			Trường hợp chỉ sửa đổi, bổ sung để cho phép sử dụng phiếu lý lịch tư pháp điện tử, đề nghị cân nhắc việc bổ sung tại Điều 10 Thông tư số 56/2024/TT-NHNN, Điều 10 Thông tư số 57/2024/TT-NHNN về nguyên tắc lập hồ sơ thay vì sửa đổi, bổ sung tại các điều khoản cụ thể.	Vụ Pháp chế	Không tiếp thu, lý do: Quy định tại DTTT điều chỉnh nội dung này đối với nhiều đối tượng khác nhau. Do đó, DTTT bổ sung việc “ <i>có thể xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử theo quy định của pháp luật</i> ” vào từng Điều, khoản để quy định rõ đối với từng đối tượng áp dụng, giúp các đối tượng dễ triển khai thực hiện.
45			Đối với nội dung sửa đổi, bổ sung tại các Điều của Thông tư số 56/2024/TT-NHNN ngày 24/12/2024 (Thông tư số 56) và Thông tư số 57/2024/TT-NHNN ngày 24/12/2024 (Thông tư số 57) của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước (NHNN) liên quan đến Phiếu lý lịch tư pháp của các cá nhân: Để bố cục dự thảo Thông tư ngắn gọn, tránh trùng lặp cùng một nội dung tại các điều khoản của Thông tư, đề nghị xem xét, cân nhắc gộp, bổ sung nội dung liên quan đến Phiếu lý lịch tư pháp (quy định cá nhân được xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VneID hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử theo quy định của pháp luật khi thực hiện TTHC) tại Điều 10 Thông tư số 56 và Điều 10 Thông tư số 57 (quy định về Nguyên tắc lập hồ sơ).	Cục QLGS	

46	Điều 1	Khoản 5	Đề nghị xem lại khoản 5 Điều 1 dự thảo Thông tư vì nội dung không có sự thay đổi so với quy định tại Điều 22 Thông tư 56/2024/TT-NHNN	Văn phòng NHNN; Vụ TDCNKT	Tiếp thu, DTTT bỏ khoản 5 Điều 1.
47	Điều 5		+ Sửa đổi, thay thế cụm từ “ngân hàng” bằng cụm từ “ngân hàng thương mại”; + Bổ sung cụm từ “Văn phòng đại diện nước ngoài” Lý do sửa đổi, bổ sung: tại khoản 1,3 Điều 2 Thông tư số 56/2024/TT-NHNN ngày 24/12/2024 quy định đối tượng áp dụng là “Ngân hàng thương mại” và “Văn phòng đại diện...”	NHNN Khu vực 15, Thanh tra NHNN	Tiếp thu, chỉnh sửa DTTT.
48	Điều 5		Tại Điều 5 về tổ chức thực hiện, đề nghị xem xét, cân nhắc sửa thành “ <i>Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục An toàn hệ thống các tổ chức tín dụng, Thủ trưởng đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện nước ngoài, tổ chức tín dụng phi ngân hàng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này</i> ”.	Vụ TDCNKT	Tiếp thu một phần, DTTT chỉnh sửa nội dung này như sau: “ <i>Thủ trưởng đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện nước ngoài, tổ chức tín dụng phi ngân hàng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này</i> ” Lý do: Thủ trưởng đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã bao gồm Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục An toàn hệ thống các tổ chức tín dụng và Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực.
Ý KIẾN KHÁC NGOÀI NỘI DUNG DỰ THẢO THÔNG TƯ					
49			Điều 11 Thông tư số 56: Tại tiết a khoản 7 Điều 13 Thông tư số 56: đề nghị xem xét sửa cụm từ “Hội đồng thành viên” thành “Hội đồng thành viên”.	Cục QLGS	Không tiếp thu Lý do: NHNN đã rà soát lại bản gốc Thông tư được Vụ Pháp chế đóng dấu thẩm định và bản đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ, quy định tại

					tiết a khoản 7 Điều 13 Thông tư số 56 và thấy rằng không có lỗi chính tả như ý kiến.
50			<p>Về quy định đối với Đề án thành lập của TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài quy định tại các Thông tư:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Liên quan đến nội dung danh sách nhân sự dự kiến bầu, bổ nhiệm các chức danh nêu tại Đề án, trên cơ sở mô tả chi tiết trình độ, chuyên môn, kinh nghiệm công tác, đề nghị xem xét bổ sung quy định yêu cầu đánh giá cụ thể việc đáp ứng từng tiêu chuẩn, điều kiện đối với các chức danh theo quy định tại Luật Các TCTD và các quy định của pháp luật có liên quan. - Để đảm bảo Đề án thành lập ngắn gọn, thuận tiện trong việc xem xét, đề nghị tách phần nội dung quy định về dự thảo các Quy định nội bộ cơ bản về tổ chức và hoạt động của ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, TCTD phi ngân hàng thành một đầu mục thành phần hồ sơ riêng trong hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép (không đưa vào thành một nội dung của Đề án thành lập như quy định tại các Thông tư). 	Cục QLGS	<p>Không tiếp thu, lý do: Định hướng của DTTT chỉ quy định việc cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến Phiếu lý lịch tư pháp theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định 498 và để kịp thời gian ban hành trong tháng 6/2025. Tuy nhiên, các nội dung góp ý này sẽ được NHNN tổng hợp, nghiên cứu, chỉnh sửa quy định có liên quan tại Thông tư 56/2024/TT-NHNN và Thông tư 57/2024/TT-NHNN một cách tổng thể sau khi có đánh giá tác động của từng vấn đề. Theo đó, nội dung chỉnh sửa sẽ đảm bảo có đủ thời gian nghiên cứu xử lý phù hợp.</p>
51			Về quy định hồ sơ nhân sự dự kiến bầu, bổ nhiệm các chức danh thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), thành viên Hội đồng thành viên (HĐTV), thành viên Ban Kiểm soát (BKS), Tổng giám đốc (TGD) của các tổ chức tín dụng	Cục QLGS	

		<p>(TCTD), chi nhánh ngân hàng nước ngoài</p> <p>Đề thống nhất quy định tại Thông tư số 22/2018/TT-NHNN ngày 05/9/2018 của Thống đốc NHNN hướng dẫn về thủ tục, hồ sơ chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, TCTD phi ngân hàng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài (đã được sửa đổi, bổ sung) (Thông tư số 22), đề nghị xem xét, sửa đổi, bổ sung một số nội dung sau:</p> <p>(i) Về mẫu sơ yếu lý lịch, bản kê khai người có liên quan của các nhân sự dự kiến tại Thông tư số 56 và Thông tư số 57: Đề nghị xem xét, sửa đổi, bổ sung quy định mẫu sơ yếu lý lịch, bản kê khai người có liên quan của các nhân sự thống nhất với mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 22.</p> <p>(ii) Về mẫu Đơn đề nghị cấp Giấy phép: Liên quan đến nội dung danh sách dự kiến những người được bầu, bổ nhiệm làm thành viên HĐQT, HĐTV, BKS, TGD (Giám đốc), đề nghị xem xét, sửa đổi, bổ sung quy định này thống nhất với nội dung quy định tại điểm b, điểm c khoản 1 Điều 6 Thông tư số 22.</p> <p>(iii) Về tài liệu chứng minh năng lực của bộ máy quản trị, điều hành, kiểm soát: đề các tổ chức có cơ sở thực hiện và NHNN có đầy đủ cơ sở xem xét, đánh giá các tiêu chuẩn, điều kiện của các nhân sự đảm nhận các chức danh</p>		
--	--	--	--	--

			theo quy định của pháp luật, đề nghị rà soát, xem xét, bổ sung các quy định liên quan, thống nhất với quy định tại Điều 6 Thông tư số 22.	
52			Tại Điều 7 Thông tư số 56: Để có cơ sở thực hiện thống nhất, đề nghị xem xét, bổ sung thêm trình tự, thủ tục, thời hạn lấy ý kiến lấy các đơn vị liên quan; thủ tục thành lập Hội đồng thẩm định, lấy ý kiến các thành viên Hội đồng thẩm định.	Cục QLGS
53			Khoản 4 Điều 10 Thông tư số 56: Đề nghị xem xét, nghiên cứu, sửa theo hướng: Các bản sao hồ sơ, tài liệu là bản sao từ sổ gốc hoặc là bản sao được chứng thực từ bản chính theo quy định của pháp luật.	Cục QLGS
54			Tại Điều 11 Thông tư số 56: + Điểm đ khoản 4 quy định: "...ngoài các văn bản nêu trên, phải có văn bản cam kết đáp ứng đầy đủ các điều kiện để được cư trú và làm việc tại Việt Nam". Để có cơ sở thực hiện, đề nghị xem xét, bổ sung người có thẩm quyền ký các văn bản cam kết quy định nêu trên.	Cục QLGS
55			Điều 11 Thông tư số 56: Khoản 5 quy định: "5. Biên bản cuộc họp cổ đông sáng lập, thành viên sáng lập hoặc văn bản của chủ sở hữu về việc lựa chọn Ban trụ bị, Trưởng Ban trụ bị , thông qua dự thảo Điều lệ, đề án thành lập ngân hàng thương mại và danh sách các chức danh quản trị, kiểm soát, điều	Cục QLGS

			hành dự kiến <u>và lựa chọn Ban trừ bị, Trưởng Ban trừ bị</u> ”: Đề nghị xem xét, bỏ cụm từ: “và lựa chọn Ban trừ bị, Trưởng Ban trừ bị” tại phần gạch chân nêu trên do trùng lặp nội dung.	
56			Tại khoản 8 Điều 14 Thông tư số 56: Đề nghị xem xét, bổ sung quy định: “Trường hợp tại thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép chưa có báo cáo tài chính được kiểm toán thì nộp báo cáo tài chính chưa được kiểm toán và phải nộp báo cáo tài chính được kiểm toán ngay sau khi tổ chức kiểm toán phát hành báo cáo kiểm toán và phải chịu trách nhiệm về nội dung báo cáo tài chính đã nộp”, đảm bảo quy định thống nhất đối với yêu cầu về báo cáo tài chính đối với tổ chức tín dụng nước ngoài quy định tại điểm a khoản 2 Điều 13 Thông tư số 56.	Cục QLGS
57	Chưa quy định		Đề xuất sửa đổi Điều 4 Mẫu Giấy phép của Công ty tài chính tín dụng tiêu dùng (chữ in đậm): Điều 4. Nội dung hoạt động (**) 6. Hình thức cấp tín dụng khác theo quy định của Thông đốc NHNN (chữ in đậm) (chỉ cấp phép khi có quy định của pháp luật) . 13. Mở tài khoản tại ngân hàng nước ngoài theo quy định của pháp luật về ngoại hối (đối với công ty tài chính được phép thực hiện có hoạt động phát hành thẻ tín dụng).	MBBank

		<p>17. Các hoạt động kinh doanh khác liên quan đến hoạt động ngân hàng (chỉ cấp phép khi có quy định của pháp luật).</p> <p>Lý do: Mục 6 Điều 4: (i) Điều chỉnh căn cứ khoản 7 Điều 115 Luật các TCTD 2024 về thẩm quyền là của Thống đốc NHNN cho chính xác;</p> <p>Mục 6, 17: bỏ nội dung “(chỉ cấp phép khi có quy định của pháp luật)” do Luật các TCTD không quy định nội dung này. Các TCTD có trách nhiệm thực hiện khi có quy định pháp luật. Do đó, đề nghị vẫn thực hiện cấp phép các hoạt động này và quy định rõ “chỉ thực hiện khi có quy định pháp luật” để các TCTD có thể kịp thời triển khai các hoạt động ngay khi có quy định pháp luật.</p> <p>Mục 13 Điều 4: Sửa cụm từ “<i>được phép thực hiện</i>” thành “<i>có</i>” để phù hợp với khoản 2 Điều 122 Luật các TCTD 2024.</p> <p>Điểm g mục 9 Điều 4: Điều chỉnh để phù hợp thẩm quyền theo quy định tại khoản 2 Điều 124 Luật các TCTD 2024.</p>		
58	Chưa quy định	<p>Kiến nghị bổ sung hoạt động “<i>mua nợ</i>” vào Mẫu Giấy phép cấp đổi.</p> <p>Lý do: Khoản 3 Điều 5 Thông tư 09/2015/TT-NHNN: “<i>TCTD chỉ được mua nợ khi được NHNN chấp thuận hoạt động mua nợ tại Giấy phép thành lập và hoạt động của TCTD...</i>”.</p>	MBBank	

59	Chưa quy định		<p>Đề xuất sửa đổi điểm d Khoản 8 Điều 13 như sau (chữ in đậm): “d) Báo cáo của ngân hàng thương mại Việt Nam, doanh nghiệp pháp nhân Việt Nam hoặc báo cáo của ngân hàng thương mại được chuyển giao bắt buộc về việc tuân thủ các quy định tại Nghị định của Chính phủ về điều kiện cấp phép của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài từ thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép đến thời điểm nộp hồ sơ bổ sung để được xem xét cấp Giấy phép;”</p> <p>Lý do: Sửa “doanh nghiệp” thành “pháp nhân”, phù hợp Khoản 1 Điều 77 Luật các TCTD 2024: “Thành viên góp vốn của tổ chức tín dụng là công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên phải là <u>pháp nhân</u>”; tổ chức có tư cách pháp nhân nhưng không phải là doanh nghiệp được tham gia thành lập tổ chức tín dụng phù hợp pháp luật về Doanh nghiệp.</p>	MBBank	
60	Chưa quy định		<p>Đề xuất sửa đổi Khoản 6 Điều 13 như sau (chữ in đậm): “6. Hồ sơ đối với chủ sở hữu là ngân hàng thương mại được chuyển giao bắt buộc: b) Tài liệu chứng minh đáp ứng điều kiện về việc thực hiện nghĩa vụ thuế và bảo hiểm xã hội <u>phát sinh từ thời điểm nhận chuyển giao bắt buộc đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép</u>: Văn bản cam kết thực hiện đầy đủ các</p>	MBBank	

		<p><i>nghĩa vụ thuế, bảo hiểm xã hội của tổ chức theo Phụ lục số 14 ban hành kèm theo Thông tư này; Xác nhận của cơ quan thuế về việc thực hiện nghĩa vụ thuế với ngân sách nhà nước; Văn bản của cơ quan bảo hiểm xã hội cung cấp thông tin về việc đóng bảo hiểm xã hội của tổ chức;”</i></p> <p>Lý do: Tại thời điểm thành lập tổ chức tín dụng phi ngân hàng (trong giai đoạn 02 năm đầu tiên nhận chuyển giao bắt buộc và mới chuyển giao quản trị điều hành sang bên nhận chuyển giao), ngân hàng được chuyển giao bắt buộc chưa có khả năng thực hiện xong việc quyết toán thuế, bảo hiểm xã hội của các năm (ví dụ vẫn đang tồn tại các nghĩa vụ chi trả liên quan đến người lao động ở giai đoạn trước chuyển giao hoặc chưa được bàn giao đầy đủ các hồ sơ để quyết toán được ở giai đoạn trước chuyển giao bắt buộc ...) do đó chưa được cơ quan thuế, bảo hiểm xã hội xác nhận.</p>		
61	Chưa quy định	<p>Đề xuất sửa đổi làm rõ Khoản 2, 3, 4 Điều 13 Thông tư 57/2024/TT-NHNN như sau (chữ in đậm):</p> <p><i>“2. Danh sách các thành viên sáng lập, thành viên góp vốn thành lập <u>tổ chức tín dụng phi ngân hàng trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên</u> theo mẫu quy định tại Phụ lục số 07 Thông tư này.</i></p> <p><i>3. Hợp đồng liên doanh <u>đối với thành lập tổ chức tín dụng phi ngân hàng</u></i></p>	MBBank	

			<p><u>liên doanh</u> có các nội dung chủ yếu theo quy định của pháp luật và phải có tối thiểu các nội dung sau đây: ...</p> <p>4. Hợp đồng thỏa thuận góp vốn giữa các thành viên sáng lập, <u>thành viên góp vốn thành lập (nếu có)</u> đối với tổ chức tín dụng phi ngân hàng trách nhiệm hữu hạn <u>hai thành viên trở lên</u>.”</p> <p>- Để làm rõ hồ sơ áp dụng với trường hợp tổ chức tín dụng phi ngân hàng hai thành viên trở lên, tổ chức tín dụng liên doanh (phân biệt với chủ sở hữu của tổ chức tín dụng một thành viên không phải áp dụng các quy định này).</p> <p>- Hợp đồng thỏa thuận góp vốn có thể có sự tham gia của thành viên góp vốn, ngoài thành viên sáng lập; do đó nên bổ sung để đầy đủ.</p>		
62	Chưa quy định		<p>Đề xuất sửa bên tham gia góp vốn thành lập TCTD phi ngân hàng tại Khoản 3 Điều 3, Khoản 2, Khoản 3 Điều 4 từ “doanh nghiệp Việt Nam” thành “pháp nhân Việt Nam”, cụ thể như sau (chữ in đậm):</p> <p>“Điều 3. Giải thích từ ngữ</p> <p>3. Thành viên góp vốn là <u>doanh nghiệp pháp nhân</u> Việt Nam, ngân hàng thương mại Việt Nam, tổ chức tín dụng nước ngoài góp vốn vào tổ chức tín dụng phi ngân hàng trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên.”</p> <p>“Điều 4. Hình thức pháp lý của tổ chức tín dụng phi ngân hàng</p>	MBBank	

			<p>“2. Tổ chức tín dụng phi ngân hàng được tổ chức dưới hình thức pháp lý là công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên do ngân hàng thương mại Việt Nam và <u>doanh nghiệp pháp nhân</u> Việt Nam góp vốn (trong đó một ngân hàng thương mại Việt Nam sở hữu ít nhất 30% tổng số vốn điều lệ của tổ chức tín dụng phi ngân hàng) hoặc các ngân hàng thương mại Việt Nam góp vốn, đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 77 Luật Các tổ chức tín dụng.</p> <p>3. Tổ chức tín dụng phi ngân hàng liên doanh được tổ chức dưới hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, bằng vốn góp của bên Việt Nam (gồm một hoặc nhiều ngân hàng thương mại Việt Nam, <u>doanh nghiệp pháp nhân</u> Việt Nam) và bên nước ngoài (gồm một hoặc nhiều tổ chức tín dụng nước ngoài) trên cơ sở hợp đồng liên doanh, đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 77 Luật Các tổ chức tín dụng.”</p> <p>Sửa “doanh nghiệp” thành “pháp nhân”, phù hợp Khoản 1 Điều 77 Luật các TCTD 2024: “Thành viên góp vốn của tổ chức tín dụng là công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên phải là <u>pháp nhân</u>”; tổ chức có tư cách pháp nhân nhưng không phải là doanh nghiệp được tham gia thành lập tổ chức</p>		
--	--	--	--	--	--

			tín dụng phù hợp pháp luật về Doanh nghiệp.	
63			Thông tư 57/2024/TT-NHNN hiện đang quy định chưa thống nhất với Luật các TCTD về điều kiện thành viên góp vốn của TCTD. Cụ thể: Luật các TCTD quy định thành viên góp vốn của TCTD là pháp nhân, trong khi Thông tư 57/2024/TT-NHNN quy định thành viên góp vốn của TCTD phi ngân hàng là doanh nghiệp. Quy định này đang hạn chế các tổ chức có tư cách pháp nhân tham gia thành lập TCTD phi ngân hàng tại Việt Nam.	Hiệp hội Ngân hàng
64	Chưa quy định		Đề xuất sửa quy định tại Khoản 1 Điều 3 Thông tư 57/2024/TT-NHNN như sau (chữ in đậm): <i>1. Tổ chức tín dụng nước ngoài tham gia góp vốn thành lập tổ chức tín dụng phi ngân hàng (sau đây gọi tắt là tổ chức tín dụng nước ngoài) bao gồm ngân hàng, công ty tài chính, tập đoàn tài chính, <u>và các tổ chức tín dụng khác có hoạt động ngân hàng theo quy định pháp luật nước nơi tổ chức tín dụng nước ngoài đặt trụ sở chính.</u></i> Để phù hợp với Khoản 40 Điều 4, Điều 29 Luật các TCTD ¹ đảm bảo không sót	MBBank

¹ Khoản 40 Điều 4 Luật các TCTD: “Tổ chức tín dụng nước ngoài là tổ chức tín dụng được thành lập ở nước ngoài theo quy định của pháp luật nước ngoài.”

Điều 29 Luật các TCTD: “1. Tổ chức tín dụng được cấp Giấy phép khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau đây: ...

b) Chủ sở hữu của tổ chức tín dụng là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, cổ đông sáng lập, thành viên sáng lập là pháp nhân đang hoạt động hợp pháp và có đủ năng lực tài chính để tham gia góp vốn; cổ đông sáng lập, thành viên sáng lập là cá nhân có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và có cam kết đủ khả năng tài chính để góp vốn;

			các chủ thể khác được quyền góp vốn vào TCTD theo quy định của Luật các TCTD.		
65	Điều 2	Khoản 3	<p>2. Sửa đổi, bổ sung điểm a(iii) khoản 3 Điều 12 như sau:</p> <p>- Báo cáo tài chính của doanh nghiệp mà cổ đông sáng lập là người quản lý trong ít nhất 03 (ba) năm liền kề trước năm nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép hoặc bản sao bằng đại học, trên đại học chuyên ngành tài chính, ngân hàng, kinh tế, quản trị kinh doanh, luật, kế toán và kiểm toán.</p> <p>Đề xuất sửa đổi theo hướng: “<i>Báo cáo tài chính của doanh nghiệp mà cổ đông sáng lập là người quản lý trong ít nhất 03 (ba) năm liền kề trước năm nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép hoặc bản sao bằng đại học hoặc trên đại học một trong các chuyên ngành: tài chính, ngân hàng, kinh tế, quản trị kinh doanh, luật, kế toán và kiểm toán</i>” cho rõ ràng.</p>	TPBank; Hiệp hội Ngân hàng	
66	Điều 1	Khoản 2	- Báo cáo tài chính 03 năm liền kề năm nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép của doanh nghiệp do cổ đông sáng lập quản lý hoặc Bản sao có chứng thực văn bằng đại học hoặc trên đại học chuyên ngành tài chính, ngân hàng, kinh tế, quản trị kinh doanh, luật, kế toán và kiểm toán.	TPBank	

2. Tổ chức tín dụng liên doanh, tổ chức tín dụng 100% vốn nước ngoài được cấp Giấy phép khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau đây:

b) Tổ chức tín dụng nước ngoài được phép thực hiện hoạt động ngân hàng theo quy định của pháp luật của nước nơi tổ chức tín dụng nước ngoài đặt trụ sở chính:”

			<p>Đề xuất sửa đổi theo hướng: “<i>Báo cáo tài chính 03 năm liền kế năm nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép của doanh nghiệp do cổ đông sáng lập quản lý hoặc Bản sao có chứng thực văn bằng đại học hoặc trên đại học một trong các chuyên ngành: tài chính, ngân hàng, kinh tế, quản trị kinh doanh, luật, kế toán và kiểm toán</i>”, cho rõ ràng.</p>	
67	Chưa quy định		<p>Khoản 3 Điều 3 Thông tư số 56/2024/TT-NHNN quy định: “3. Cổ đông góp vốn thành lập là tổ chức, cá nhân sở hữu ít nhất một cổ phần của ngân hàng thương mại cổ phần tại thời điểm thành lập.”</p> <p>Đề nghị Cơ quan soạn thảo làm rõ: Trường hợp ngân hàng thương mại chuyển đổi từ mô hình trách nhiệm hữu hạn thành mô hình cổ phần thì cổ đông nhận chuyển nhượng phần vốn góp để chuyển đổi thành mô hình cổ phần thì có được xác định là cổ đông sáng lập/cổ đông góp vốn thành lập hay không?</p>	MBBank
68	Chưa quy định		<p>Đề xuất Cơ quan soạn thảo điều chỉnh nội dung tại điểm c Khoản 3 Điều 11 Thông tư số 56/2024/TT-NHNN (chữ in đậm):</p> <p>“c) Năng lực tài chính của các cổ đông sáng lập, cổ đông góp vốn thành lập từ 01% vốn điều lệ trở lên, chủ sở hữu, thành viên sáng lập, thành viên góp vốn;”</p> <p>Do “Cổ đông góp vốn thành lập là tổ chức, cá nhân sở hữu ít nhất một cổ</p>	MBBank

			<i>phần của ngân hàng thương mại cổ phần tại thời điểm thành lập</i> ". Do vậy, việc yêu cầu chứng minh năng lực tài chính của tất cả các cổ đông góp vốn thành lập là không cần thiết.		
69	Chưa quy định		Đề xuất Đơn vị soạn thảo điều chỉnh Khoản 3 Điều 12 Thông tư 56/2024/TT-NHNN (chữ in đậm): <i>"3. Hồ sơ của cổ đông góp vốn thành lập từ 01% vốn điều lệ trở lên:"</i> Do " <i>Cổ đông góp vốn thành lập là tổ chức, cá nhân sở hữu ít nhất một cổ phần của ngân hàng thương mại cổ phần tại thời điểm thành lập</i> ". Do vậy, việc yêu cầu chứng minh năng lực tài chính của tất cả các cổ đông góp vốn thành lập là không cần thiết.	MBBank	
70			Điều 12. Khoản 3. Điểm a(iii) Đề nghị làm rõ "Báo cáo tài chính 03 năm liên kế năm nộp hồ sơ" cần được kiểm toán độc lập của doanh nghiệp kiểm toán hay không.	ViettinBank	
71			Điều 12. Khoản 3. Điểm a(iii) Đề nghị làm rõ "Bảng kê khai các khoản nợ" thì thống kê tất cả các khoản nợ dưới các hình thức (hợp đồng tín dụng, thấu chi, thẻ tín dụng,...) hay văn bản sẽ quy định các khoản nợ có giá trị tối thiểu trở lên; Bổ sung thời điểm kê khai dư nợ.	ViettinBank	
72			Điều 12. Khoản 3. Điểm a(iii) Đề nghị bổ sung thời điểm cung cấp của "Sơ yếu lý lịch của cổ đông sáng lập" và "Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan	ViettinBank	

			quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp”.	
73			Điều 12. Khoản 3. Điểm b(vii) Đề nghị sử dụng thống nhất các từ ngữ “Doanh nghiệp kiểm toán”, “Tổ chức kiểm toán”, “Đơn vị kiểm toán”.	ViettinBank
74			Điều 12. Khoản 3. Điểm b(vii) Đề nghị bổ sung thời điểm cung cấp của “Sơ yếu lý lịch của người đại diện vốn góp” và “Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp”.	ViettinBank
75			Điều 12. Khoản 3. Điểm b(vii) Đề nghị làm rõ “Không có ý kiến ngoại trừ của đơn vị kiểm toán” là áp dụng cho báo cáo tài chính kiểm toán của cả 5 năm liên tiếp hay báo cáo tài chính kiểm toán năm gần nhất.	ViettinBank
76	Điều 1	Khoản 3	Sửa đổi, bổ sung điểm b(vii) khoản 3 Điều 12 như sau: (vii) Ngoài các thành phần hồ sơ nêu trên, cổ đông sáng lập phải có thêm các văn bản sau: - Sơ yếu lý lịch của <u>người đại diện vốn góp</u> theo mẫu quy định tại Phụ lục số 07 ban hành kèm theo Thông tư này; Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp, trong đó phải có đầy đủ thông tin về trình trạng án tích; - Cổ đông sáng lập có thể xuất trình <u>Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử</u> đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID hoặc nộp Phiếu	TPBank, Hiệp hội Ngân hàng

			<p>lý lịch tư pháp bản điện tử theo quy định của pháp luật. Đề xuất: (i) sửa đổi “<i>người đại diện vốn góp</i>” thành “<i>người đại diện phần vốn góp</i>” cho phù hợp với thuật ngữ quy định tại Luật doanh nghiệp năm 2020;</p>		
77			<p>Về quy định về Hội đồng thẩm định tại Điều 21 Thông tư số 56: + Để đảm bảo tính logic, phù hợp, đề nghị xem xét đưa nội dung quy định định nghĩa Hội đồng thẩm định tại khoản 1 Điều 21 sang Điều 3 quy định về giải thích từ ngữ. + Điều 21 quy định về Hội đồng thẩm định, trong đó có quy định Hội đồng thẩm định hoạt động theo Quy chế do Thống đốc NHNN quy định, tuy nhiên chưa quy định cụ thể thời điểm thành lập Hội đồng thẩm định (thực hiện tại khâu nào trong quy trình xử lý hồ sơ cấp phép), trách nhiệm của đơn vị liên quan trong việc tham mưu ban hành quyết định thành Hội đồng thẩm định và Quy chế hoạt động/làm việc của Hội đồng thẩm định (đề nghị làm rõ đối với từng hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép phải có Quy chế hoạt động/làm việc riêng hay thực hiện theo Quy chế nào của Thống đốc NHNN). Do vậy, đề nghị xem xét, nghiên cứu, bổ sung quy định cụ thể để các đơn vị có cơ sở triển khai thực hiện. - Tại điểm e khoản 7 Điều 13 quy định: “Văn bản của cơ quan có thẩm quyền</p>	Cục QLGS	<p>Không tiếp thu Lý do: Quy định về hội đồng thẩm định do Cục QLGS tham mưu thành lập</p>

			<p>của nước nơi tổ chức tín dụng nước ngoài đặt trụ sở chính đánh giá chủ sở hữu, thành viên sáng lập là tổ chức tín dụng nước ngoài <u>đáp ứng các điều kiện quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng và các văn bản hướng dẫn</u> từ thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép đến thời điểm nộp bổ sung văn bản”: Đề nghị xem xét, quy định hướng dẫn/dẫn chiếu cụ thể “các điều kiện” phần gạch chân nêu trên để Cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài xác nhận, đánh giá và đơn vị đầu mối thẩm định hồ sơ có cơ sở đối chiếu, xử lý.</p>		
--	--	--	---	--	--